TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 12/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Ông Ngô Xuân Hà.
***Các Hội thẩm dân nhân*:**
1. Ông Phạm Ngọc Mậu.
2. Bà Lê Thị Xuân.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Quế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên toà: Ông Chu Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 11/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐ-TA ngày 29/3/2021 đối với các bị cáo:

1. Lê V N, sinh năm 1997.

HKTT: Thôn L B, xã P T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Lê V T, sinh năm 1964; con bà Lê T H, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: 01.

Bản án số 161/2018/HSST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê V N 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra tù ngày 25/12/2019.

- Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Đ T, sinh năm 1997.

HKTT: Thôn L B, xã P T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn V H, sinh năm 1970; con bà Lê T T,

sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con chưa có.

- Tiền án: 01.

Bản án số 170 ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Đ T 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra tù ngày 13/11/2019.

- Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Ngô V H, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn T S, xã T S, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đ N, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn N N, xã H V, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê V N, sinh năm 1997 và Nguyễn Đ T, sinh năm 1997, cùng có HKTT: Thôn L B, xã P T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa đều không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền chi tiêu cá nhân, N và Thắng đã nảy sinh ý định và cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 0 giờ ngày 26/12/2020, Thắng mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen - xám, biển kiểm soát (BKS): 20D1 - 169.85 của chị Triệu T H, sinh năm 1999, HKTT: Thôn T R, xã B L, huyện V N, tỉnh Thái Nguyên (là bạn của Thắng) rồi điều khiển xe đi từ phòng trọ của Thắng ở thôn P L, xã P C, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh đến phòng trọ của N ở thôn N M, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh. Đến nơi, N và Thắng rủ nhau đi trộm cắp tài sản ở cửa hàng điện thoại 189 Mobile ở thôn B L, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh do anh Ngô V H, sinh năm 1990, HKTT tại thôn T S, xã T S, thị xã Từ Sơn làm chủ. Khi đi, N cầm theo 01 thanh dụng cụ mài dao, có tay cầm màu đen, dài khoảng 50 cm; 01 kìm điện, 01 chiếc tô vít 2 cạnh và để vào cốp xe mô tô Honda Vision của Thắng. Sau đó, Thắng chở N đến cửa hàng điện thoại 198 Mobile, thấy không ai có ở cửa hàng, không có người qua lại, Thắng đỗ xe trước cửa quán, mở cốp xe ra lấy thanh công cụ mài dao rồi đưa cho N, Thắng đứng cảnh giới còn N đi đến dùng thanh dụng cụ mài dao cậy làm tung mối hàn khóa cửa cuốn, bậy cửa cuốn lên vào trong và trộm cắp được 15 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Nokia 6303, màu nâu; 02 điện thoại di động Masstel màu đen; 02 điện thoại di động Viettel màu đen; 01 điện thoại Nokia RM 978 màu xanh; 01 điện thoại di động VIVK R7 màu vàng; 01 điện thoại di động Intel màu xám; 02 điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh; 02 điện thoại di động 1208 màu đen xám; 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 1035, mầu đen; 01 điện thoại di động Jised A2, mầu đỏ; 04 chiếc loa bluetooth gồm 01 loa Bluetooth loại T709A hình bầu dục màu đen nâu; 01 loa Bluetooth loại TTH300 hình vuông màu đen; 01 loa Bluetooth nhãn hiệu Chatpro màu đen; 01 loa Bluetooth nhãn hiệu BCS02 màu bạc; 18 cục pin điện thoại các loại

gồm: 09 pin Nokia, 06 pin Samsung, 01 pin Masstel, 01 pin Oppo, 01 pin Xismo; 16 sim gồm: 08 sim Indochina và 08 sim Vietnammobile cho vào 02 túi nilon màu đen lấy tại cửa hàng. Trộm cắp xong, Thắng chở N về phòng trọ của N rồi cả hai kiểm tra tài sản vừa trộm cắp được. Kiểm tra xong, N vứt 01 điện thoại di động JISED A2, 01 điện thoại di động Viettel V6217 cùng 10 pin điện thoại để ở khu vực rác ở trước cửa phòng trọ.

Sau khi trộm cắp được tài sản, đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày, N và Thắng đến cửa hàng điện thoại Đăng Nghĩa Mobile (cơ sở 01) ở thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh bán 01 điện thoại di động Nokia 1202, 02 chiếc điện thoại di động 1280 cho anh Nguyễn Đ N, sinh năm 1992, HKTT: Thôn N N, xã H V, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh là chủ cửa hàng với giá 250.000 đồng. Sau khi bán được số tài sản trên, N và Thắng đổ xăng xe hết 30.000 đồng (còn 220.000 đồng N cất vào ví) rồi cả hai tiếp tục đến cửa hàng điện thoại Đ N Mobile (cơ sở 2) ở thôn Đ, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh bán 02 chiếc điện thoại di động Nokia 1202 và Nokia 110i cho chị Nguyễn T Ng - Sinh năm 1991, HKTT: Thôn N N, xã H V, huyện Tiên Du (là vợ anh Nghĩa), cùng lúc này lực lượng Công an huyện Tiên Du phối hợp Công an xã Hoàn Sơn đến kiểm tra bắt giữ, N và Thắng khai nhận số tài sản đang giao dịch bán cho chị N là tài sản trộm cắp được mà có.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Vision màu đỏ đen, BKS: 20D1-169.85.

+ 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh; 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen.

+ Thu giữ của Thắng 05 sim điên thoại còn nguyên, chưa kích hoạt gồm 02 sim Indochina và 03 sim điện thoại Viettel.

+ Thu giữ của N 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 2 chiếc sim điện thoại Indochina (01 sim kích hoạt sử dụng, 01 sim chưa kích hoạt) và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 220.000 đồng.

- Kiểm tra xe mô tô Honda Vision màu đen - xám, BKS: 20D1 - 169.85 phát hiện và thu giữ trong cốp xe:

+ 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, Model RM-978.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVK, Model R7.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel, màu xám, Model: IT 1508 plus.

+ 01 pin Lion điện thoại Nokia.

+ 01 loa Bluetooth màu đen, hình trụ, không ghi nhãn hiệu.

+ 01 chiếc loa Bluetooth hình tròn, màu xám đen, có chữ BS02.

+ 01 chiếc kìm điện, phần tay cầm có bọc nhựa màu đỏ - đen.

+ 01 tô vit loại 2 cạnh, có chuôi bằng nhựa màu vàng.

+ 01 cây mài dao, dài 43cm, phần tay cầm cán nhựa màu đen vuông dài 13cm, phần mài dao bằng kim loại màu trắng dài 30 cm, bản rộng 2,5 cm, trên bề mặt có chữ "2HIIV".

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của N tại thôn Núi Móng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã thu giữ:

- Tại cạnh giường ngủ của Lê V N 01 túi ni lon mầu đỏ, bên trong có:

+ 01 loa bluetooth loại T709A, hình bầu dục, màu đen nâu.
+ 01 loa bluetooth loại TTH900, hình vuông, màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại Nokia, model 6303ci, màu đen.
+ 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V550, màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại Nokia, model RM 1035, màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, Model: 109.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, Model 100.
+ 07 pin điện thoại Nokia.
+ 03 sim điện thoại Indochina.
+ 01 sim Indochina, còn vỏ.
+ 04 sim Viettel.
+ 01 sim Viettel đã qua sử dụng.

- Thu tại cột điện ghi số 9A9 Móng Núi (cổng nhà trọ) 01 túi ni lon mầu đen, bên trong có:

+ 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6217, màu xanh.
+ 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Jised A2, màu đỏ.
+ 06 pin điện thoại Samsung
+ 01 pin điệnn thoại Masstel
+ 01 pin điện thoại Oppo
+ 01 pin điện thoại Nokia
+ 01 pin điện thoại Xismo.

- Sau khi nhận được thông báo của Cơ quan điều tra, ngày 28/12/2020, anh Nguyễn Đ N tự nguyện giao nộp:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6303, màu nâu.
+ 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V550, màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6217, màu xanh.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1035 , màu đen.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Jised A2, màu đỏ.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM978, màu xanh.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVK R7, màu vàng.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel, màu xám.
+ 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xanh.
+ 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen xám.
+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, màu đen.
+ 01 loa bluetooth loại T709A, hình bầu dục, màu đen nâu.
+ 01 loa bluetooth loại TTH900, hình vuông, màu đen.
+ 01 loa bluetooth nhãn hiệu Chatpro màu đen, hình trụ.

+ 01 loa bluetooth loại BS02, màu bạc, hình tròn.
+ 09 pin Nokia, loại mới.
+ 06 pin Samsung, loại mới.
+ 01 pin Masstel, loại mới.
+ 01 pin Oppo, loại mới.
+ 01 pin Xismo, pin cũ.
+ 08 sim Indochina, loại mới.
+ 08 sim Vietnammobile, loại mới.

Tổng giá trị tài sản: 6.900.000 đồng.

* *Về vật chứng của vụ án*: Ngày 09/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã:

- Trả lại cho anh Ngô V H toàn bộ số điện thoại, loa và pin điện thoại đã thu giữ được trong quá trình điều tra.

- Trả lại chị Triệu T H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen - xám, BKS: 20D1 - 169.85.

* *Trách nhiệm dân sự:*

- Sau khi nhận lại tài sản, anh Ngô V H và chị Triệu T H không yêu cầu đề N gì về dân sự.

- Đối với ổ khóa cửa cuốn bị hư hỏng, do giá trị sửa chữa không đáng kể nên anh H không đề N định giá và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

- Đối với số tiền 250.000 đồng anh Nguyễn Đ N đã mua 03 chiếc điện thoại, anh Nghĩa không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo: Lê V N và Nguyễn Đ T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê V N và Nguyễn Đ T cùng lần lượt khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận đã trộm cắp tài sản là điện thoại di động và một số tài sản khác của anh Ngô V H với tổng trị giá là: **6.900.000 đồng.** Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại là Ngô V H trình bày như sau: Ngày 26/12/2020, tôi bị Lê V N và Nguyễn Đ T trộm cắp nhiều chiếc điện thoại di động và một số tài sản khác có tổng giá trị theo kết luận định giá là **6.900.000đ**. Đến nay tôi đã nhận lại được toàn bộ tài sản bị trộm cắp nên về trách nhiệm dân sự tôi không yêu cầu gì nữa; đối với ổ khóa cửa cuốn bị hư hỏng, do giá trị sửa chữa không đáng kể nên tôi không đề N định giá cũng như không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho tôi. Về trách nhiệm hình sự đề N giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đ N trình bày: Ngày 26/12/2020, anh đã mua tổng số 03 chiếc điện thoại của Lê V N và Nguyễn Đ T với tổng số tiền 250.000đ. Khi mua anh không biết các tài sản này do N và Thắng trộm cắp được mà có. Anh xác định giá trị số tiền bỏ ra mua 03

chiếc điện thoại này không lớn nên anh không yêu cầu các bị cáo phải trả lại cho anh.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 10/3/2021. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đề N Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Lê V N và Nguyễn Đ T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Lê V N và Nguyễn Đ T, mỗi bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020. Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Ngô V H và anh Nguyễn Đ N không yêu cầu nên không xem xét.

* *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 220.000đ thu giữ của N do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc mài dao dài 43cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài 13cm, phần lưỡi màu trắng dài 30cm, bản rộng 2.5cm, trên bề mặt lưỡi có chữ "ZHIV" đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc tô vít loại 2 cạnh, chuôi bằng nhựa màu vàng đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc kìm điện, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ - đen đã qua sử dụng.

Các bị cáo đều không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, hai bị cáo đề N xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản nhận dạng, biên bản dẫn giải, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 26/12/2020, tại cửa hàng điện thoại 189 Mobile của anh Ngô V H ở thôn Bất Lự, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Lê V N và Nguyễn Đ T đã có hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6303, màu nâu; 02 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V550, màu đen; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6217, màu xanh; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1035 , màu đen; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Jised A2, màu đỏ; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM978, màu xanh; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVK R7, màu vàng; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel, màu xám; 02 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu xanh; 02 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen xám; 01 chiếc chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, màu đen; 01 loa bluetooth loại T709A, hình bầu dục, màu đen nâu; 01 loa bluetooth loại TTH900, hình vuông, màu đen; 01 loa bluetooth nhãn hiệu Chatpro màu đen, hình trụ; 01 loa bluetooth loại BS02, màu bạc, hình tròn; 09 pin Nokia; 06 pin Samsung, loại mới chưa sử dụng; 01 pin Masstel; 01 pin Oppo; 01 pin Xismo; 08 sim Indochina và 08 sim Vietnammobile.

Tổng trị giá tài sản N và Thắng trộm cắp là 6.900.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo N, Thắng đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản để chiếm đoạt tài sản. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt được có tổng giá trị là 6.900.000 đồng. Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo Lê V N và Nguyễn Đ T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội vào ban đêm, ở nơi dân cư đông đúc, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, manh động, coi thường pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, có đủ khả năng nhận thức, nhưng không chịu rèn luyện bản thân lao động chân chính mà học hành dở dang, không có nghề nghiệp ổn định. Do không kiềm chế được lòng tham của bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thấy: Do không có tiền tiêu, các bị cáo cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, như vậy hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo thể hiện vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân vai mà cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản nên các bị cáo sẽ chịu trách

nhiệm hình sự cho chính hành vi phạm tội của mình và tương xứng với hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án này.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N và bị cáo Thắng đều có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo N và Thắng đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy cả hai bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Ngô V H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đ N đều không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết là phù hợp. Mặc dù tại giai đoạn điều tra anh Nghĩa không yêu cầu về số tiền 250.000đ bỏ ra mua điện thoại, tại phiên tòa hôm nay anh Nghĩa vắng mặt do vậy để đảm bảo quyền của anh Nghĩa thì khi nào anh yêu cầu đối với số tiền 250.000đ này thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

Liên quan trong vụ án còn có:

- Anh Nguyễn Đ N khi mua 03 chiếc điện thoại của N và Thắng anh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Đối với chị Triệu T H khi cho Thắng mượn xe chị không biết Thắng dùng để làm phương tiện thực hiện tội phạm nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

+ Đối với số tiền 220.000đ thu giữ của N, xét thấy đây là số tiền do bán tài sản trộm cắp mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

+ Đối với số tiền 30.000đ các bị cáo đã chi tiêu vào việc đổ xăng, tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo đồng ý nộp lại số tiền này. Xác định số tiền này hai bị cáo do phạm tội mà có, nên cần truy thu mỗi bị cáo 15.000đ để sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

+ Đối với chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng thu giữ của N, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo. Lẽ ra cần trả lại cho bị cáo nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo N cho rằng chiếc ví này có giá trị không đáng kể, không muốn xin lại và không có yêu cầu gì. HĐXX xét thấy chiếc ví này có giá trị không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 (một) chiếc mài dao dài 43cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài 13cm, phần lưỡi màu trắng dài 30cm, bản rộng 2.5cm, trên bề mặt lưỡi có

chữ "ZHIV" đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc tô vít loại 2 cạnh, chuôi bằng nhựa màu vàng đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc kìm điện, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ - đen đã qua sử dụng. Xác định đây là công cụ, phương tiện mà N và Thắng đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: **Lê V N và Nguyễn Đ T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Lê V N và Nguyễn Đ T: mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo N và T.

* Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam hai bị cáo Lê V N và Nguyễn Đ T, mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét giải quyết.

* *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 220.000đ (hai trăm hai mươi nghìn) thu giữ của bị cáo N do phạm tội mà có.

- Truy thu số tiền 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) của hai bị cáo N và T do phạm tội mà có đã chi tiêu vào việc đổ xăng xe mô tô (trong đó truy thu mỗi bị cáo N và Thắng 15.000đ) để sung Ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc mài dao dài 43cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài 13cm, phần lưỡi màu trắng dài 30cm, bản rộng 2.5cm, trên bề mặt lưỡi có chữ "ZHIV" đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc tô vít loại 2 cạnh, chuôi bằng nhựa màu vàng đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc kìm điện, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ - đen đã qua sử dụng.

* *Về án phí:* Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo: Lê V N và Nguyễn Đ T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản

án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./..

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Xuân Hà